

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ SƠN CẨM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *111* /QĐ-UBND

Sơn Cẩm, ngày *08* tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai số liệu quyết toán ngân sách xã Sơn Cẩm năm 2021

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ SƠN CẨM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 25 /NQ-HĐND ngày 29 /7/2022 của Hội đồng nhân dân xã Sơn Cẩm về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách xã năm 2021;

Xét đề nghị của Ban tài chính xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu quyết toán ngân sách xã năm 2021 với nội dung cụ thể như sau: *(có biểu mẫu chi tiết kèm theo).*

Điều 2. Ban tài chính có trách nhiệm thực hiện công khai cho các ban ngành đoàn thể sử dụng ngân sách, các đơn vị, bộ phận liên quan biết để tổ chức thực hiện.

Điều 3. Văn phòng HĐND và UBND, Ban tài chính, trưởng các ban ngành đoàn thể và các ông (bà) trưởng xóm chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. / *R*

Nơi nhận:

- ĐU-HĐND;
- Phòng TC-KH;
- Như điều 3;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Sỹ Bình



ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ SƠN CẨM

Biểu số 116/CKTC-NSNN

CÂN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2021
(Quyết toán được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

NỘI DUNG THU	QUYẾT TOÁN	NỘI DUNG CHI	QUYẾT TOÁN
<u>TỔNG SỐ THU</u>	<u>12.428.245.344</u>	<u>TỔNG SỐ CHI</u>	<u>12.375.948.602</u>
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	1.091.951.600	I. Chi đầu tư phát triển	441.733.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	3.847.259.113	II. Chi thường xuyên	7.306.557.847
III. Thu bổ sung	5.093.083.000	III. Chi chuyển nguồn(Nếu có)	4.627.657.755
- <i>Bổ sung cân đối</i>	<i>3.310.950.000</i>	IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	
- <i>Bổ sung có mục tiêu</i>	<i>1.782.133.000</i>		
IV. Thu kết dư NS năm trước	1.437.177.296		
V. Thu viện trợ, đóng góp khác	0		
VI. Thu chuyển nguồn(nếu có)	958.774.335		



QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2021

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán năm		Quyết toán		So sánh(%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
TỔNG THU	3.225.000.000	5.675.950.000	12.818.474.746	12.428.245.344		
I/ Các khoản thu 100%	60.000.000	60.000.000	1.091.951.600	1.091.951.600	1.820	1.820
1. Phí, lệ phí	30.000.000	30.000.000	63.998.000	63.998.000	213	213
2. Thu từ quỹ đất công ích và đất công			309.190.600	309.190.600		
3. Đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân			109.595.000	109.595.000		
4. Đóng góp của nhân dân theo quy định			383.000.000	383.000.000		
5. Thu kết dư ngân sách năm trước				0		
6. Thu khác	30.000.000	30.000.000	226.168.000	226.168.000	754	754
II/ Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	3.165.000.000	2.305.000.000	4.237.488.515	3.847.259.113	134	167
1. Thuế thuê đất						
2. Chậm nộp thuế			12.272.616			
3. Thuế môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	90.000.000	90.000.000	83.350.000	83.350.000	93	93
4. Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình	175.000.000	175.000.000	185.570.127	185.570.127	106	106
5. Lệ phí trước bạ nhà, đất	250.000.000	250.000.000	650.235.385	650.235.385	260	260
6. Thu phạt ATGT						
7. Các khoản thu phân chia khác do tỉnh quy định	2.650.000.000	1.790.000.000	3.306.060.387	2.928.103.601	125	164
7.1. Thuế giá trị gia tăng	1.100.000.000	990.000.000	613.480.922	552.132.846	56	56
7.2. Thuế thu nhập cá nhân	1.550.000.000	800.000.000	2.692.579.465	2.375.970.755	174	297
III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã						
IV. Thu chuyển nguồn			958.774.335	958.774.335		
V. Thu kết dư ngân sách năm trước			1.437.177.296	1.437.177.296		
VI/ Thu bổ sung ngân sách từ cấp trên	-	3.310.950.000	5.093.083.000	5.093.083.000		154
1. Thu bổ sung ngân sách từ cấp trên		3.310.950.000	3.310.950.000	3.310.950.000		100
2. Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên			1.782.133.000	1.782.133.000		



QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2021

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Dự toán			Quyết toán			So sánh QT/DT (%)		
		Tổng số	XDCB	Thường xuyên	Tổng số	XDCB	Thường xuyên	Tổng số	XD CB	Thường xuyên
	Tổng chi	12.428.245.344	441.733.000	11.986.512.344	12.375.948.602	441.733.000	11.934.215.602	99,58		99,56
1	Chi giáo dục	25.000.000		25.000.000	25.000.000		25.000.000	100,00		100,00
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	3.000.000		3.000.000	3.000.000		3.000.000			
3	Chi y tế	5.000.000		5.000.000	5.000.000		5.000.000	100,00		100,00
4	Chi văn hóa thông tin	29.970.000		29.970.000	29.970.000		29.970.000	100,00		100,00
5	Chi phát thanh, truyền thanh									
6	Chi thể dục, thể thao	35.000.000		35.000.000	35.000.000		35.000.000	100,00		100,00
7	Chi bảo vệ môi trường									
8	Chi các hoạt động kinh tế	466.733.000	441.733.000	25.000.000	466.733.000	441.733.000	25.000.000			
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	6.950.802.389		6.950.802.389	6.898.505.647		6.898.505.647	99,25		99,25
10	Chi công tác xã hội	242.582.200		242.582.200	242.582.200		242.582.200	100,00		100,00
11	Chi khác									
12	Dự phòng ngân sách	42.500.000		42.500.000	42.500.000		42.500.000	100,00		100,00
13	Chi chuyển nguồn ngân sách	4.627.657.755		4.627.657.755	4.627.657.755		4.627.657.755			

Tên công trình	Thời gian KC-HT	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện từ 01/01 đến 31/12/2021	Giá trị đã thanh toán năm 2021			
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân		Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
							Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp, NS xã
TỔNG SỐ		25.657.036.975	5.703.664.133	4.892.733.000	4.892.733.000	3.582.733.000	4.451.000.000	441.733.000
I. Công trình chuyển tiếp		18.675.202.980	3.657.113.934	3.582.733.000	3.582.733.000	3.582.733.000	3.141.000.000	441.733.000
-Cải tạo sửa chữa mái nhà hiệu bộ, NLH và các công trình phụ trợ trường MN Sơn Cẩm (điểm trường), trường tiểu học Sơn Cẩm 2, trường THCS Sơn Cẩm 2, TPTN	2020-2020	1.440.944.000		800.000.000	800.000.000	800.000.000	800.000.000	
-Cải tạo nâng cấp đường vào UBND xã Sơn Cẩm, TPTN	2020-2021	4.152.165.975		1.200.000.000	1.200.000.000	1.200.000.000	1.200.000.000	
-Đường bê tông xã Sơn Cẩm năm 2016(đợt 2)	2018-2018	1.098.672.000	329.602.000	463.000.000	463.000.000	463.000.000	463.000.000	
-Đường bê tông xã Sơn Cẩm năm 2017	2018-2018	850.155.000	595.109.000	349.000.000	349.000.000	349.000.000	349.000.000	
-Đường bê tông xã Sơn Cẩm năm 2017(đợt 2)	2018-2018	789.054.000	236.716.000	329.000.000	329.000.000	329.000.000	329.000.000	
-Đường bê tông xã Sơn Cẩm năm 2017(đợt 3)	2019-2019	5.033.808.477	1.231.676.942	191.733.000	191.733.000	191.733.000		191.733.000
-Đường bê tông xã Sơn Cẩm năm 2018	2019-2020	5.310.403.528	1.264.009.992	250.000.000	250.000.000	250.000.000		250.000.000
2. Công trình khởi công mới		6.981.833.995	2.046.550.199	1.310.000.000	1.310.000.000		1.310.000.000	0
-Sửa chữa, cải tạo nhà cấp 4, trường tiểu học Sơn Cẩm 3	2021-2021	160.000.000		110.000.000	110.000.000		110.000.000	
-Đường bê tông xã Sơn Cẩm năm 2020	2021-2021	6.821.833.995	2.046.550.199	1.200.000.000	1.200.000.000		1.200.000.000	

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ SƠN CẨM**



KẾ HOẠCH THU CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2021

Biểu số 120/CKTC-NSNN

ĐVT: đồng

Nội dung	Kế hoạch			Thực hiện		
	Thu	Chi	Chênh lệch	Thu	Chi	Chênh lệch
Tổng số						
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	269.257.000	202.419.600	66.837.400	269.257.000	202.419.600	66.837.400
1.1 Quỹ Trẻ em	33.455.000	33.455.000	-	33.455.000	33.455.000	-
1.2 Quỹ Đền ơn đáp nghĩa	100.485.000	62.464.000	38.021.000	100.485.000	62.464.000	38.021.000
1.3 Quỹ Vì người nghèo	89.355.000	77.236.600	12.118.400	89.355.000	77.236.600	12.118.400
1.4 Quỹ Người cao tuổi	12.467.000	12.467.000	-	12.467.000	12.467.000	-
1.5 Quỹ nhân đạo	33.495.000	16.797.000	16.698.000	33.495.000	16.797.000	16.698.000
2. Các hoạt động sự nghiệp						
+ Chợ						
+ Bến bãi						

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ SƠN CẨM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 87/BC-UBND

Sơn Cẩm, ngày 08 tháng 8 năm 2022

BÁO CÁO

Công khai số liệu và thuyết minh Quyết toán ngân sách xã Sơn Cẩm năm 2021

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 29/7/2022 của HĐND xã Sơn Cẩm về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách xã Sơn Cẩm năm 2021;

UBND xã đã chỉ đạo Ban tài chính thực hiện công khai số liệu và thuyết minh Quyết toán ngân sách xã năm 2021 như sau:

I. Công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2021

1. Nội dung công khai

Công khai dự toán thu chi ngân sách xã năm 2021 theo Quyết định số 111/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của UBND xã Sơn Cẩm về việc công khai Quyết toán ngân sách xã năm 2021.

2. Hình thức công khai: niêm yết tại trụ sở UBND xã, từ ngày 08/8/2022 và công khai trực tiếp trên trang website của UBND xã Sơn Cẩm <http://soncam.thainguyencity.gov.vn/cong-khai-ngan-sach>

3. Thời điểm công khai: Ngày 08/8/2022

II. Thuyết minh dự toán ngân sách nhà nước năm 2021

1. Phần thu: 12.428.245.344 đồng, trong đó

- Các khoản xã được hưởng 100%: 1.091.951.600 đồng
- các khoản hưởng theo tỷ lệ %: 3.847.259.113 đồng
- Thu bổ sung : 5.093.083.000 đồng

- Thu kế dự ngân sách năm trước: 1.437.177.296 đồng

- Thu chuyển nguồn: 958.774.335 đồng

2. Phân chi: 12.375.948.602 đồng

- Chi đầu tư phát triển: 441.733.000 đồng

- Chi thường xuyên: 7.306.557.847 đồng

- Chi chuyển nguồn: 4.627.657.755 đồng

Trên đây là báo cáo tình hình công khai và thuyết minh Quyết toán ngân sách xã Sơn Cẩm năm 2021./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH;
- TT ĐU-HĐND xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Sỹ Bình

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ SƠN CẨM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số *106*/BC-UBND

Sơn Cẩm, ngày 9 tháng 9 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công khai quyết toán thu chi ngân sách năm 2021 được HĐND xã phê chuẩn

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 25 /NQ-HĐND ngày 29/7/2022 của HĐND xã Sơn Cẩm về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách xã Sơn Cẩm năm 2021;

UBND xã đã chỉ đạo Ban tài chính thực hiện công khai quyết toán thu chi ngân sách xã năm 2021 và kết quả thực hiện như sau:

- Đã thực hiện công khai quyết toán ngân sách xã năm 2021 theo Quyết định số *111* /QĐ-UBND ngày *08* /8/2022 của UBND xã Sơn Cẩm về việc công bố công khai số liệu quyết toán thu, chi ngân sách năm 2021.

- Hình thức công khai: niêm yết tại trụ sở UBND xã, từ ngày 08/8/2022 đến hết ngày 08/9/2022.

Trên đây là báo cáo tình hình công khai quyết toán thu chi ngân sách xã Sơn Cẩm năm 2021. *R*

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH;
- TT ĐU-HĐND xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Sỹ Bình

BIÊN BẢN
Xác nhận niêm yết công khai Quyết toán thu chi ngân sách
của UBND xã Sơn Cẩm năm 2021

Hôm nay, hồi 9 giờ 00 ngày 08 tháng 8 năm 2022, tại UBND xã Sơn Cẩm chúng tôi gồm có:

1. Đồng chí: Nguyễn Sỹ Bình - Chủ tịch UBND .
2. Đồng chí: Nguyễn Văn Tiến - Phó chủ tịch UBND- Chủ tịch công đoàn.
3. Đồng chí: Phạm Thị Kiều Lan - Kế toán.
4. Đồng chí: Nguyễn Như Nguyệt Hằng - Kế toán.
5. Đồng chí: Vũ Thị Lệ Huyền - Văn phòng.

- Chủ tọa: ông Nguyễn Sỹ Bình


- Thư ký: bà Vũ Thị Lệ Huyền

* **Nội dung:** Xác nhận niêm yết công khai quyết toán thu chi ngân sách của UBND xã Sơn Cẩm năm 2021 với nội dung sau:

- Nội dung niêm yết: Quyết định công khai kèm theo biểu công khai số liệu quyết toán thu chi ngân sách năm 2021 của UBND xã Sơn Cẩm gồm các mẫu biểu số: 116/CKTC-NSNN; 117/CKTC-NSNN; 118/CKTC-NSNN; 120/CKTC-NSNN.

- Thời gian niêm yết bắt đầu kể từ ngày 08/8/2022 đến hết ngày 08/09/2022.

- Hình thức niêm yết: Dán niêm yết tại trụ sở UBND xã Sơn Cẩm.

Biên bản lập xong hồi 09h30 cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./. 

THƯ KÝ



Vũ Thị Lệ Huyền

